

*(Ban hành kèm theo Thông tư 183/2011/TT-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2011 hướng dẫn về việc thành lập và quản lý quỹ mở)*  
*(Issued in association with Circular 183/2011/TT-BTC guiding establishment and management of the Open-Ended Fund)*

**BÁO CÁO THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG, GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ**  
**STATEMENT OF CHANGE IN NET ASSET VALUE AND TRADING OF FUND CERTIFICATE**

*Từ ngày 14 tháng 3 năm 2017 đến ngày 20 tháng 3 năm 2017/ From 14 Mar 2017 to 20 Mar 2017*

**Tên Công ty quản lý quỹ:**  
 Management Fund Company  
**Tên ngân hàng giám sát:**  
 Supervising bank:  
**Tên Quỹ:**  
 Fund name:  
**Ngày lập báo cáo:**  
 Reporting Date:

**Công ty TNHH Quản lý Quỹ Kỹ Thương**  
 Techcom Capital Management Company Limited  
**Ngân hàng TNHH một thành viên Standard Chartered (Việt Nam)**  
 Standard Chartered Bank (Vietnam) Ltd.  
**Quỹ đầu tư Cổ Phiếu Techcom**  
 Techcom Equity Fund  
**Ngày 21 tháng 3 năm 2017**  
 21 Mar 2017

STT No	Nội dung Item	Mã số Code	Kỳ báo cáo ngày 20 tháng 3 năm 2017 For the period ended 20 Mar 2017	Kỳ báo cáo ngày 13 tháng 3 năm 2017 For the period ended 13 Mar 2017
I	Giá trị tài sản ròng của Quỹ mở (NAV) đầu kỳ <i>Net Asset Value (NAV) at the beginning of period</i>	4060	45.414.127.737	45.621.063.400
II	Thay đổi NAV so với kỳ trước (= II.1 + II.2), trong đó <i>Change of NAV during the period (= II.1 + II.2)</i> Trong đó: <i>Of which:</i>	4061	380.280.871	(40.651.768)
II.1	Thay đổi NAV do biến động thị trường và hoạt động giao dịch của Quỹ mở trong kỳ <i>Changes of NAV due to market fluctuation and the fund's investment during the period</i>	4062	380.280.871	(40.651.768)
II.2	Thay đổi NAV do phân chia Lợi nhuận/Tài sản của Quỹ mở cho Nhà đầu tư trong kỳ <i>Change of NAV due to profit distribution to investors during the period</i>	4063	-	-
III	Thay đổi NAV do mua lại, phát hành thêm Chứng chỉ quỹ (= III.1 – III.2) <i>Change of NAV due to redemption, subscription of Fund Certificate</i>	4064	(12.069.268.248)	(166.283.895)
III.1	Khoản thu từ việc phát hành bổ sung Chứng chỉ quỹ <i>Increase from Subscription of Fund Certificate</i>	4065	33.000.000	39.550.000
III.2	Khoản thanh toán từ việc mua lại Chứng chỉ quỹ <i>Decrease from Redemption of Fund Certificate</i>	4066	12.102.268.248	205.833.895
IV	Giá trị tài sản ròng của Quỹ mở cuối kỳ (= I + II + III) <i>NAV at the end of period (= I + II + III)</i>	4067	33.725.140.360	45.414.127.737

**Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát**  
*Authorised Representative of Supervisory Bank*

**Đại diện có thẩm quyền của Công ty quản lý Quỹ**  
*Authorised Representative of Fund Management Company*

**Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)**  
**Lê Sỹ Hoàng**  
 Trưởng phòng Nghiệp vụ Chứng khoán

**Công ty TNHH Quản lý Quỹ Kỹ Thương**  
**Đặng Lưu Dũng**  
 Giám đốc